

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2024/HS-ST
Ngày 27-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đức Minh;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Phi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Đoàn Văn P, sinh năm 1993 (số căn cước công dân: 096093011210), tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: Ấp H, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau; nơi tạm trú: Khu phố B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Thanh T, sinh năm 1965 và con bà Lê Kim L, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 10/3/2024 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn P là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2023 cho đến nay. Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 09/3/2024, P sử dụng điện thoại di động gọi qua ứng dụng Messenger cho đối tượng tên Minh T1 (chưa rõ lai lịch) hỏi mua ma túy đá sử dụng, thì Minh T1 đồng ý bán cho P. Sau đó, Minh T1 nhắn tin cho

cho P số tài khoản ngân hàng số 050118194753 của Ngân hàng S tên Duong N, để P chuyển tiền mua ma túy. P chuyển cho Minh T1 số tiền 3.400.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 15 phút, P điều khiển xe mô tô biển số 69D1-096.38 đi từ phòng trọ thuộc xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương đến bãi đất trống thuộc xã A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh thì gặp Minh T1. Tại đây, Minh T1 đưa cho P 01 túi nilon miệng kéo dính, bên trong có ma túy tương đương với giá tiền 3.400.000 đồng, P giấu số ma túy đá trên vào cục sạc dự phòng đã chuẩn bị từ trước, sau đó bỏ cục sạc dự phòng vào cốp xe mô tô biển số 69D1-096.38. P lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy từ trong cốp xe bỏ vào túi quần bên phải của P và điều khiển xe đi về đoạn đường ngã ba Đường L, thuộc ấp Đ, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương thì xe hết xăng. Trong lúc P đứng đợi bạn đến đón thì bị Tổ tuần tra 171 Công an huyện D phát hiện, bắt giữ đưa về trụ sở Công an xã T, huyện D lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm:

- 01 (một) túi nylon, miệng kéo dính, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, chưa xác định trọng lượng/khối lượng, được niêm phong trong bì thư dán kín có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Trần T2, Đại úy Vương Sơn H – Phó trưởng Công an xã T, người chứng kiến Đoàn Văn P, hình dấu đỏ của Công an xã T (kèm theo biên bản niêm phong);

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 69D1-096.38, số khung: RLCS5C640CY929891, số máy: 5C64929920, loại xe 02 bánh, dung tích xi lanh: 110cc (xe đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu bên trái, số máy đã bị mờ, không rõ);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S2, màu xanh, có số IMEI (khe 1): 356472093974443, IMEI (khe 2): 356473093974441, kèm theo Sim Viettel có số seri: 8984048000924499674;

- 01 (một) nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá;

- 01 (một) sạc dự phòng, màu trắng – đen, có chữ P1 (đã qua sử dụng).

Tại Bản kết luận giám định số: 1334/KL-TTHS (MT) ngày 15/3/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng: 9,9265 gam.

Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô nhãn hiệu yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 69D1-096.38, đây là xe do P đứng tên chủ sở hữu hợp pháp; điện thoại di động hiệu S2, màu xanh, có số IMEI (khe 1): 356472093974443, IMEI (khe 2): 356473093974441, kèm theo sim Viettel có số seri: 8984048000924499674 là điện thoại của P sử dụng để liên lạc mua ma túy cất giấu sử dụng; sạc dự phòng là của P dùng để cất giấu ma túy; nỏ thủy tinh là dùng để sử dụng ma túy.

Đối với người thanh niên có tên nick Facebook “Minh T1” (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số tài khoản 050115194753 của Ngân hàng S bán ma túy cho P. Quá trình điều tra xác định tài khoản số 050115194753 Ngân hàng S do Dương Ngọc A, sinh năm 1994, ngụ tại thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây

Ninh đăng ký sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh tại nơi ở của A và làm việc với gia đình A xác định từ năm 2022 đến nay A đã bỏ địa phương đi đâu không rõ. Do chưa có đủ thông tin và cơ sở để xác minh làm rõ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D sẽ tiếp tục làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định. Đối với việc xác định địa điểm mua bán trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D đã có Công văn số 443/ĐCSKT-MT ngày 03/10/2024 gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T, tỉnh Tây Ninh phối hợp xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 87/CT-VKS-DT ngày 12/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đoàn Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo P như Cáo trạng và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông nội tên Đoàn Văn Đ và bà nội tên Lâm Thị M1 được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất và đề nghị:

- *Về hình phạt*: Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Văn P từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Xử lý vật chứng*:

+ Đối với xe mô tô biển số 69D1-096.38 và điện thoại di động hiệu Samsung, đây là xe do P đứng tên chủ sở hữu hợp pháp dùng để đi mua ma túy và là điện thoại cá nhân của P sử dụng để liên lạc mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định.

+ Đối với vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) túi nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, bên trong là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 9.8667 gam được niêm phong trong bì thư ghi số 1334/PC09 dán kín có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Trần T2, đại úy Vương Sơn H – Phó trưởng Công an xã T, người chứng kiến Đoàn Văn P, cán bộ nhận mẫu Đặng Hải S, cán bộ trả mẫu Nhan Thái H1, hình dấu đỏ của Công an xã T và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) sạc dự phòng và 01 (một) vỏ thủy tinh là tang vật của vụ án, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo P thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo P không tranh luận với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo P xác định đã hối hận về việc đã làm, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D và Điều tra viên, cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo P thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 09/3/2024, bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 69D1-096.38 đến khu vực bãi đất trống thuộc xã A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh gặp một người thanh niên có tên nick Facebook “Minh T1” (không rõ nhân thân, lai lịch) và mua 9,9265 gam ma túy loại Methamphetamine được đựng trong một túi nylon miệng kéo dính với giá 3.400.000 đồng. Sau đó, P cất giấu trong cục pin sạc dự phòng màu trắng đen, có chữ P3 và chạy xe về đến khu vực ấp Đ, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Chất ma túy thu giữ được xác định bởi Bản kết luận giám định số: 1334/KL-TTHS (MT) ngày 15/3/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Bình Dương, loại Methamphetamine khối lượng 9,9265 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục được quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 87/CT-VKSĐT ngày 12/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ cất giấu trái phép khối lượng 9,9265 gam chất ma túy loại Methamphetamine của bị cáo P là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, đã làm cho nhiều người phải nghiện thứ chất độc hại mà Nhà nước cấm tàng trữ và mua bán, là một trong những con đường dẫn đến nhiều căn bệnh xã hội và kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi tội phạm xảy ra.

[4] Bị cáo P là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật thế nhưng bị cáo đã bất chấp hậu quả, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo P là người nghiện ma túy, là người hiểu rõ nhất về tác hại của chất ma túy, gây ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe con người nhưng bị cáo P vẫn cố tình thực hiện đã thể hiện ý thức xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả.

[5] Xét hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo P gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội. Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện D cũng như của cả nước nói chung; đồng thời để bị cáo P thấy được sự nghiêm minh của pháp luật nên cần phải xử lý thật nghiêm bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm có điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân tốt sau này cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông nội tên Đoàn Văn Đ được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì và bà nội tên Lâm Thị M1 được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo P phải chấp hành mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo P theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[9] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 69D1-096.38, số khung: RLCS5C640CY929891, số máy: 5C64929920, loại xe 02 bánh, dung tích xi lanh: 110cc, quá trình điều tra đã xác định xe do bị cáo P đứng tên chủ sở hữu, bị cáo P đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S2, màu xanh, có số IMEI (khe 1): 356472093974443, IMEI (khe 2): 356473093974441, kèm theo sim Viettel có số seri: 8984048000924499674, quá trình điều tra đã xác định điện thoại là tài sản cá nhân của bị cáo P, bị cáo P đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá và 01 (một) sạc dự phòng, màu trắng – đen, có chữ P1, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 1334/PC09, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 9.8667 gam, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Trần T2, đại úy Vương Sơn H – Phó trưởng Công an xã T, người chứng kiến Đoàn Văn

P, cán bộ nhận mẫu Đặng Hải S, cán bộ trả mẫu Nhan Thái H1, hình dấu đỏ của Công an xã T và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh Bình Dương, là tang vật của vụ án, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

I. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn P 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt phạm tội quả tang ngày 10/3/2024.

II. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

1. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 69D1-096.38, số khung: RLCS5C640CY929891, số máy: 5C64929920, loại xe 02 bánh, dung tích xi lanh: 110cc (xe đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu bên trái, số máy đã bị mờ, không rõ).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, có số IMEI (khe 1): 356472093974443, IMEI (khe 2): 356473093974441, kèm theo Sim Viettel có số seri: 8984048000924499674.

2. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá và 01 (một) sạc dự phòng, màu trắng – đen, có chữ P1.

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 1334/PC09, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 9.8667 gam, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Trần T2, đại úy Vương Sơn H – Phó trưởng Công an xã T, người chứng kiến Đoàn Văn P, cán

bộ nhận mẫu Đặng Hải S, cán bộ trả mẫu Nhan Thái H1, hình dấu đỏ của Công an xã T và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh Bình Dương.

(Vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương).

III. *Án phí hình sự sơ thẩm:*

Bị cáo Đoàn Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

IV. *Quyền kháng cáo:*

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 27/12/2024)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 - CA tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan CSĐT - CA H. Dầu Tiếng;
- Cơ quan THAHS&HTTT - CA H. Dầu Tiếng;
- CC THA DS H. Dầu Tiếng;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Đồng